TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀNỘI** ******* Bản án số: 15/2018/HS-ST Ngày: 16/3/2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bồ Xuân Ngọc
2. Ông Đỗ Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hưng S, sinh ngày 03/3/1994; Nơi sinh: H; Nơi cư trú: thôn T, xã, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hưng S và con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2017 đến ngày 08/02/2018. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan:

- Ông Đàm Viết T, sinh năm 1965 – Phó trưởng công an xã T

Trú tại: Đội 2, thôn N, xã T, huyện T, Thành phố H (Có mặt).

- Anh Nguyễn Hưng S, sinh năm 1970 (Có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, Thành phố H

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1964 - Công an xã T (Có mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, Thành phố H

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1996 - Công an xã T (Có mặt)

Trú tại: Đội 4, thôn Đ, xã T, huyện T, Thành phố H

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1985 - Công an xã T (Có mặt)

Trú tại: Đội 6, thôn T, xã T, huyện T, Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/11/2017, sau khi uống rượu tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Hưng S đi xe mô tô Air Blade BKS 29V5-246.87 từ nhà chị H về đến đoạn đường bao thuộc đội 6, thôn T, xã T, huyện T, H thì gặp chị Vũ Thị T, Nguyễn Thị V đang đi bộ trên đường, Sang hỏi chị T, chị V "*làm thuê cho nhà ai?*". Thấy S có biểu hiện say rượu nên chị T, chị V sợ không trả lời và bỏ chạy vào nhà chị Lê Thị Trang N. Sang đuổi theo chị T, chị V đến nhà chị N để tiếp tục hỏi thì giữa S và chị N đã cãi nhau, chị Nh bỏ vào nhà. Do chị Nh không nói chuyện với mình nên S đã dắt xe mô tô của mình chặn ngang đường không cho mọi người đi qua và đứng chửi. Khi thấy chị Lữ Thị L là người làm thuê nhà chị Nh đi ra, Sang hỏi "*mày là thợ nhà nào?*" và tát chị L làm chị L sợ và chạy quay lại nhà chị N. Sang tiếp tục đứng ngoài đường chửi nên người dân đã báo sự việc cho ông Đàm Viết T là Phó Trưởng Công an xã T đang trực tại trụ sở. Khi nhận được tin báo ông T đã cử ông Nguyễn Ngọc Q và anh Lê Minh T là công an viên mặc đồng phục công an xã đi cùng xuống giải quyết. Khi nhìn thấy ông T, ông Q và anh T, S nói "*Công an sang đây làm gì, tôi sợ gì?*". Lúc này, ông T và ông Q giới thiệu với S mình là công an xã đến làm nhiệm vụ theo tin báo của người dân và yêu cầu S đi về nhà không gây mất trật tự nữa nhưng S không chấp hành và có

lời thách thức đồng thời tiếp tục chửi. Thấy vậy, ông T lại gần và vỗ vào vai S thì S đẩy ông T và tiếp tục chửi. Khi ông T tiếp tục yêu cầu S đi về nhà thì S dùng tay trái đấm vào mắt trái ông T gây thương tích thì bị lực lượng công an xã tiến hành bắt giữ, đưa về trụ sở giải quyết.

Hậu quả: Ông Đàm Viết T bị đứt quản lệ dưới, mi mắt nề tụ máu, đứt góc trong mi dưới.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 29V5 – 246.87; 02 chiếc chìa khóa; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy tờ mua bán xe mô tô BKS 29V5 – 246.87.

Tại bản kết luận giám định số: 6194 ngày 04/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đàm Viết T tại thời điểm giám định là 07%. Do vết thương trong mi mắt trái chưa cắt chỉ, mi trên và dưới mắt trái còn nề nên chưa đánh giá được mức độ ảnh hưởng thẩm mỹ của vết thương góc trong mi dưới mắt trái, thị lực mắt trái và kết quả nối lệ quản dưới mắt trái. Do đó, sẽ tiến hành giám định bổ sung sau khi đã điều trị ổn định vết thương góc trong mi dưới mắt trái. Vết thương vùng góc trong mi dưới mắt trái của ông Tiến do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 172 ngày 18/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mắt trái theo dõi Glocom do Corticoid, không có cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Giữ nguyên tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể lần khám ngày 17/12/2017 và kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đàm Viết T là 07%.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Hưng S đã tự nguyện bồi thường thương tích cho ông Đàm Viết T 35.000.000 đồng. Ông T đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Hưng S về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 13 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Hưng S về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 2009 (sửa đổi).

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Hưng S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 257; điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín tuyên bố bị cáo Nguyễn Hưng S phạm tội "*Chống người thi hành công vụ"* và xử phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2017 đến ngày 08/02/2018.

Về xử lý tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, trả lại ông Nguyễn Hưng Song 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 29V5-246.87; 02 chiếc chìa khóa; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 29V5-246.87; 01 Giấy mua bán xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hưng S đề nghị Tòa án trả lại 01 xe mô tô Air Blade, BKS: 29V5-246.87; 02 chiếc chìa khóa; 01 Đăng ký xe số 003710 mang tên Khương Xuân H cấp ngày 04/7/2015; 01 Giấy mua bán xe và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện Thường Tín, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 16/11/2017, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được xét hỏi tại phiên tòa. Như vậy, có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/11/2017, ông Đàm Viết T là Phó Trưởng Công an xã T đã nhận được tin báo từ quần chúng về việc Nguyễn Hưng S đang có hành vi chửi, gây mất trật tự tại đội 6, thôn T, xã T, huyện T, H. Ông T đã phân công hai Công an viên là ông Nguyễn Ngọc Q và anh Lê Minh T mặc đồng phục công an xã đi cùng ông Tiến xuống khu vực có tin báo để giải quyết thì thấy Nguyễn Hưng S đang chửi gây mất trật tự, ông Tiến đã giới thiệu là công an xã và yêu cầu S về trụ sở làm việc nhưng S không chấp hành đồng thời dùng tay trái đấm vào mắt trái của ông T gây tổn hại 07% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hưng S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự 1999 (Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự 2015) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của người thi hành công vụ, gây mất trật tự trị an, làm tổn hại sức khỏe của người khác, gây dư luận xấu tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cản trở người thi hành công vụ đồng thời có hành vi gây thương tích cho người đang thi hành công vụ, coi thường, không chấp hành pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là thỏa đáng.

5]. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường thương tích cho ông Đàm Viết T 35.000.000 đồng. Ông T đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xem xét.

6]. Về xử lý tang vật của vụ án: Trả lại anh Nguyễn Hưng S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, BKS: 29V5-246.87; 02 chiếc chìa khóa; 01 Đăng ký xe mô tô số 003710 mang tên Khương Xuân H cấp ngày 04/7/2015; 01 Giấy mua bán xe.

7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

8]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hưng S phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*.

II. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 257; điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 330; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: Nguyễn Hưng S 07 (*bẩy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2017 đến ngày 08/02/2018.

III. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại ông Nguyễn Hưng S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, BKS: 29V5-246.87 (số máy: 013418; số khung: 135487); 02 chiếc chìa khóa; 01 Đăng ký xe mô tô số 003710 mang tên Khương Xuân H cấp ngày 04/7/2015; 01 Giấy mua bán xe.

IV. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hưng S phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Trung Hòa

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp H;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.